



Số: 08./BB-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 19 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn được khai mạc vào lúc 08 giờ 30 ngày 19/04/2019 tại Hội trường Văn phòng Công ty cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn, địa chỉ: khu phố 1, đường Nguyễn Văn Quý, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

II. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ông Trần Đình Mẫn, thay mặt Ban tổ chức Đại hội giới thiệu các Đại biểu và thành phần tham dự Đại hội.
2. Ông Hà Ngọc Quốc Vương, Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kết quả kiểm tra các cổ đông có đủ điều kiện tham dự Đại hội theo đó:
 - Tổng số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự : 63 cổ đông.
 - Tỷ lệ cổ phần đại diện và sở hữu của cổ đông tham dự: 7.811.150 cổ phần, chiếm tỷ lệ 74,18% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Phiên họp Đại hội đồng cổ đông đã được tiến hành hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
3. Ông Trần Đình Mẫn đọc quy định về thể lệ làm việc, biểu quyết, bầu cử tại Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua Quy định về thể lệ làm việc, biểu quyết, bầu cử tại Đại hội với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành.
4. Ông Trần Đình Mẫn thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu thành phần Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu tại Đại hội:

Chủ tọa đoàn:

- | | |
|-------------------------|------------------------------|
| 1. Bà Lê Thị Phương | - Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Nguyễn Quốc Dũng | - TV HĐQT, Giám đốc Công ty |
| 3. Bà Nguyễn Thị Thúy | - Thành viên HĐQT |

Ban thư ký:

- | | |
|---------------------|-----------------------------------|
| 1. Bà Tô Quế Phương | - Thư ký HĐQT |
| 2. Bà Tạ Thị Luyến | - Nhân viên phòng Kế hoạch Đầu tư |

Ban kiểm phiếu:

- | | |
|-------------------------------|--------------|
| 1. Ông Đinh Văn Sơn | - Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Quốc Dũng | - Thành viên |
| 3. Ông Hà Ngọc Quốc Vương | - Thành viên |
| 4. Bà Phùng Thái Phương Trang | - Thành viên |
| 5. Ông Hồ Hoài Nghĩa | - Thành viên |
| 6. Bà Bùi Thị Hoa | - Thành viên |
| 7. Bà Bùi Thị Diễm Phúc | - Thành viên |
| 8. Bà Nguyễn Thị Kiều Minh | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Chủ tọa Đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu như trên để điều khiển Đại hội với tỷ lệ : 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

5. Chủ tọa Đoàn giới thiệu và thông qua Nội dung chương trình Đại hội:

Đại hội biểu quyết thông qua Nội dung chương trình Đại hội như trên với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Bà Lê Thị Phương, Chủ tịch Hội đồng quản trị đọc diễn văn khai mạc đại hội.
2. Bà Lê Thị Phương, Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch năm 2019.
3. Ông Nguyễn Quốc Dũng, thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018; kế hoạch kinh doanh 2019 của Ban điều hành.
4. Ông Trần Đình Vũ, Trưởng Ban kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
5. Chủ tọa Đoàn trình bày các Tờ trình liên quan:

❖ Bà Nguyễn Thị Thúy, thành viên Hội đồng quản trị đã trình bày:

- Tờ trình thông qua BCTC năm 2018 đã được kiểm toán, báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.
- Tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019.

❖ Ông Trần Đình Vũ, Trưởng Ban kiểm soát đã trình bày:

- Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;

6. Thảo luận và tóm tắt các ý kiến phát biểu tại Đại hội:

Tóm tắt một số vấn đề được các cổ đông đưa ra thảo luận tại Đại hội như sau:

Ý kiến bà Võ Mai :

- Rất phấn khởi khi tham gia đại hội cổ đông và được mời dự lễ đón nhận Huân chương lao động hạng nhất của công ty. Hiện nay, thị trường thuốc BVTV có nhiều khó khăn do các

3306
CỔ
CỔ
0 VỆ
SÀI
17-TI

hoạt chất bị cấm, khí hậu nhiều biến đổi đã ảnh hưởng đến nông nghiệp nói chung và ảnh hưởng đến công ty nói riêng. Vì vậy, việc quản lý tốt và giữ được mục tiêu của công ty là sự nỗ lực của công ty, tôi đánh giá cao việc này.

- Trong kế hoạch phát triển của công ty có dự kiến phát triển thêm thị trường Thái Lan, Ban điều hành cần cân nhắc vì Thái Lan là thị trường mạnh, việc cạnh tranh không đơn giản. Đề nghị nghiên cứu thêm thị trường Bangladesh vì đây là thị trường rộng lớn và có những điều kiện tương đồng với Việt Nam.
- Trong phương hướng Ban điều hành có đề ra phát triển sản phẩm hữu cơ sinh học và cần đưa vào mục tiêu, vì vấn đề an toàn thực phẩm không chỉ riêng cho xuất khẩu mà còn ở Việt Nam, xem đây là một những nhiệm vụ phục vụ cho an toàn thực phẩm là phát triển sản phẩm hữu cơ sinh học.
- Ngành nông nghiệp đang có thay đổi diện tích cây trồng, đặc biệt là cây lúa. Nhà nước đang có chủ trương phát triển kinh tế nông nghiệp sản xuất rau quả. Vì vậy công ty nên hướng đến những loại thuốc phục vụ cho rau quả an toàn thực phẩm và đảm bảo an toàn môi trường.
- Trong phương hướng, công ty nên có kế hoạch tham gia vào chương trình giải quyết rác BTVT, trong đó có nội dung huấn luyện cho nông dân hiểu để cùng tham gia.

Ý kiến ông Chiéc :

- Đánh giá cao quá trình hoạt động của công ty trong năm 2018, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã có những biện pháp điều hành tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, đồng thời nghiên cứu phát triển sản phẩm mới trước những khó khăn của tình hình thuốc BTVT và khí hậu thay đổi.
- Về công nợ : nhận thấy công ty đã có những biện pháp quản lý công nợ như xây dựng hạn mức công nợ, thành lập tổ công tác hỗ trợ chi nhánh thu hồi công nợ. Tuy nhiên, số liệu công nợ còn lớn, một số chi nhánh có công nợ cao như Tân An, Đồng Tháp, Daklak, Bạc Liêu, một số chi nhánh công nợ ít như An Giang, Cần Thơ. Ban điều hành công ty cần phân tích, tìm hiểu thêm vấn đề này, so sánh với các chi nhánh khác, để từ đó đề ra các biện pháp tốt hơn. Ngoài việc thành lập tổ thu hồi công nợ hỗ trợ các chi nhánh thì cũng nên đề xuất biện pháp có mức thưởng cho tổ công tác và các chi nhánh để khuyến khích và động viên anh em trong việc thu tiền.

Chủ tọa đoàn trả lời ý kiến của cổ đông:

Ông Nguyễn Quốc Dũng trả lời ý kiến cổ đông:

- Công ty đã triển khai liên tục các chiến lược tài chính, sử dụng nhiều công cụ để quản lý công nợ. Đa số các chi nhánh hiện nay đều quản lý nợ trong hạn.
- Công nợ chi nhánh Tân An tương đối cao do có một trường hợp nợ của khách hàng liên quan đến một phần cũ, công ty đang tiến hành làm việc với cơ quan điều tra.
- Về đánh giá so sánh : một số chi nhánh quản lý nợ trên cơ sở hàng lưu thông liên tục.
- Về công tác quản lý nợ của công ty : đến tháng 6/2019, số dư nợ quá hạn >30 ngày sẽ giảm dần theo chỉ tiêu tổng dư nợ toàn công ty sẽ ở trong ngưỡng từ 160-175 tỷ, đây là bài toán đã được hình thành và công ty đang ráo riết thực hiện bằng nhiều biện pháp trong đó có việc thành lập tổ thu hồi công nợ.
- Về chính sách : chủ yếu là tập trung cho chi phí hoạt động của tổ công tác, còn các chi nhánh khi bán hàng phải thu tiền, đây là nhiệm vụ rõ ràng.

Bà Lê Thị Phượng trả lời ý kiến cổ đông:

- Giám đốc chi nhánh Cần Thơ có cách thức kiểm soát tốt việc bán hàng và công nợ của chi nhánh. Trong các hội nghị tổng kết của công ty cũng đã đưa ra các hoạt động của chi

6322
CÔNG TY
PHẦN
THỰC
GỖN
HỒ CH

nhánh Cần Thơ để làm mẫu cho các chi nhánh khác tham khảo, rút kinh nghiệm trong quá trình hoạt động.

7. Công bố kết quả kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu (*Biên bản kiểm phiếu biểu quyết*).

III. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI:

Sau khi thảo luận, các cổ đông tham dự đã nhất trí quyết nghị từng nội dung sau:

Nội dung 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch phát triển năm 2019.

Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty như sau:

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/KH
Doanh thu thuần (hợp nhất)	1.236.000.000.000	1.241.135.286.191	100,4%
Lợi nhuận trước thuế	51.310.850.000	49.763.135.530	97%
Lợi nhuận sau thuế	38.899.950.000	39.144.001.172	100,6%
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	3.694	3.785	102,5%

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	
	Chưa hợp nhất MJC	Sau khi hợp nhất MJC
Doanh thu thuần	950.000.000.000	1.236.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	46.700.000.000	49.800.000.000
Lợi nhuận sau thuế	37.300.000.000	39.800.000.000
Tỷ lệ chi trả cổ tức	17%	17%

Kết quả biểu quyết:

a/. Báo cáo Hội đồng quản trị:

- Phiếu đồng ý : 8.125.620 cổ phần, tỷ lệ 98,53%
- Phiếu không đồng ý : - cổ phần, tỷ lệ 0%
- Phiếu không ý kiến : - cổ phần, tỷ lệ 0%

b/. Báo cáo Ban điều hành:

- Phiếu đồng ý : 8.125.620 cổ phần, tỷ lệ 98,53%
- Phiếu không đồng ý : - cổ phần, tỷ lệ 0%
- Phiếu không ý kiến : - cổ phần, tỷ lệ 0%



Nội dung 2: Thông qua nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018
- Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Phiếu đồng ý : 8.122.220 cổ phần, tỷ lệ 98,49%
- Phiếu không đồng ý : - cổ phần, tỷ lệ 0%
- Phiếu không ý kiến : 3.400 cổ phần, tỷ lệ 0,04%

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Đại hội đã biểu quyết thông qua:

+ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

- Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AISC tại báo cáo kiểm toán độc lập số A0718261-HN-CN/AISC-DN3 ký ngày 01/03/2019.
- Thông qua báo cáo tài chính riêng (Công ty Mẹ) năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AISC tại báo cáo kiểm toán độc lập số A0718261-R-CN/AISC-DN3 ký ngày 28/02/2019.

+ Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

- Phân phối lợi nhuận năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	46.685.967.721	
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.291.802.661	
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.503.795.358	
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	37.890.369.702	
5	Thù lao HĐQT và BKS không kiêm nhiệm	132.000.000	Trừ LNST
6	Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm	60.000.000	Hạch toán CP
7	Lợi nhuận để phân phối các quỹ (4) - (5)	37.758.369.702	
8	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	7.551.673.940	
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	7.551.673.940	Bao gồm Quỹ thưởng BDH theo nghị định 53
10	Chi trả cổ tức (17% vốn điều lệ)	17.901.000.000	
-	Đợt 1 (7% bằng tiền mặt)	7.371.000.000	Chi ngày 22/04/2019
-	Đợt 2 (10% bằng tiền mặt)	10.530.000.000	Sau ĐHCĐ
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.754.021.822	Chờ quyết toán thuế

06:
ĐNC
Ổ P
Ệ T
AIC
TR

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	48.110.850.000	
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	9.622.170.000	
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.988.170.000	
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	36.499.950.000	
5	Thù lao HĐQT và BKS không kiêm nhiệm	132.000.000	Trừ LNST
6	Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm	60.000.000	Hạch toán CP
7	Lợi nhuận để phân phối các quỹ (4) - (5)	36.367.950.000	
8	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	7.273.590.000	
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	7.273.590.000	Bao gồm Quỹ thưởng BDH theo nghị định 53
10	Chi trả cổ tức (17% vốn điều lệ)	17.901.000.000	
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3.919.770.000	

Kết quả biểu quyết:

- Phiếu đồng ý : 8.125.620 cổ phần, tỷ lệ 98,53%
- Phiếu không đồng ý : - cổ phần, tỷ lệ 0%
- Phiếu không ý kiến : - cổ phần, tỷ lệ 0%

Nội dung 4: Thông qua thù lao, khen thưởng HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao, khen thưởng năm 2019

❖ **Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:**

- Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2018 : 144.000.000 đồng
- Chủ tịch hội đồng quản trị : hưởng lương chuyên trách
 - Thành viên hội đồng quản trị : 3.000.000 đồng/tháng
- Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2018 : 48.000.000 đồng
- Trưởng Ban kiểm soát : hưởng lương chuyên trách
 - Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng

Để khích lệ tinh thần và nâng cao hơn nữa trách nhiệm HĐQT, BKS và BDH, Đại hội cổ đông thống nhất chi khen thưởng cho HĐQT, BKS, BGD, KTT Công ty số tiền là 370.000.000 đồng (tương ứng 1%/lợi nhuận sau thuế) trích từ lợi nhuận sau thuế đã phân phối quỹ. Việc phân bổ tiền khen thưởng thực hiện theo Quy chế trích lập và quản lý, phân phối Quỹ thưởng Ban điều hành.

❖ **Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: Hưởng lương chuyên trách
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: Hưởng lương chuyên trách
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng

2232
TY
LÀN
LỰC V
ĐON
HỒ CHÍ

❖ Kế hoạch khen thưởng HĐQT, BKS và BDH năm 2019

Stt	Mức độ hoàn thành kế hoạch	Mức trích
1	Hoàn thành từ 100% đến 110% KH lợi nhuận	1% Lợi nhuận sau thuế
2	Hoàn thành trên 110% KH lợi nhuận	2% Lợi nhuận sau thuế (tối đa là 500 triệu đồng/năm)

Kết quả biểu quyết:

- Phiếu đồng ý : 8.119.920 cổ phần, tỷ lệ 98,46%
- Phiếu không đồng ý : 3.400 cổ phần, tỷ lệ 0,04%
- Phiếu không ý kiến : 2.300 cổ phần, tỷ lệ 0,03%.

Nội dung 5: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019:

- ❖ Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán theo tờ trình của Ban kiểm soát.
- ❖ Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Phiếu đồng ý : 8.125.620 cổ phần, tỷ lệ 98,53%
- Phiếu không đồng ý : - cổ phần, tỷ lệ 0%
- Phiếu không ý kiến : - cổ phần, tỷ lệ 0%.

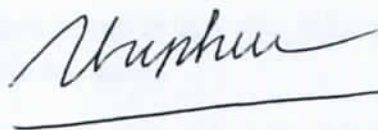
Đại hội kết thúc vào lúc 11... giờ 30 cùng ngày.

Biên bản đã được đọc trước Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua 100% số phiếu tán thành.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG ĐÔNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CHỦ TỌA ĐOÀN



NGUYỄN THỊ THÚY



LÊ THỊ PHƯƠNG



NGUYỄN QUỐC DŨNG

BAN THƯ KÝ



TÔ QUẾ PHƯƠNG



TẠ THỊ LUYẾN

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn ngày 19/04/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch phát triển năm 2019
Đại hội thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty như sau:

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/KH
Doanh thu thuần (hợp nhất)	1.236.000.000.000	1.241.135.286.191	100,4%
Lợi nhuận trước thuế	51.310.850.000	49.763.135.530	97%
Lợi nhuận sau thuế	38.899.950.000	39.144.001.172	100,6%
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	3.694	3.785	102,5%

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	
	Chưa hợp nhất MJC	Sau khi hợp nhất MJC
Doanh thu thuần	950.000.000.000	1.236.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	46.700.000.000	49.800.000.000
Lợi nhuận sau thuế	37.300.000.000	39.800.000.000
Tỷ lệ chi trả cổ tức	17%	17%



Điều 2. Thông qua nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát:

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo Ban Kiểm soát công ty gồm các nội dung như sau:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018
- Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Đại hội đã biểu quyết thông qua:

+ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

- Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AISC tại báo cáo kiểm toán độc lập số A0718261-HN-CN/AISC-DN3 ký ngày 01/03/2019.
- Thông qua báo cáo tài chính riêng (Công ty Mẹ) năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AISC tại báo cáo kiểm toán độc lập số A0718261-R-CN/AISC-DN3 ký ngày 28/02/2019.

+ Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

- Phân phối lợi nhuận năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	46.685.967.721	
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.291.802.661	
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.503.795.358	
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	37.890.369.702	
5	Thù lao HĐQT và BKS không kiêm nhiệm	132,000,000	Trừ LNST
6	Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm	60,000,000	Hạch toán CP
7	Lợi nhuận để phân phối các quỹ (4) - (5)	37.758.369.702	
8	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	7.551.673.940	
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	7.551.673.940	Bao gồm Quỹ thưởng BDH theo nghị định 53
10	Chi trả cổ tức (17% vốn điều lệ)	17.901.000.000	
-	Đợt 1 (7% bằng tiền mặt)	7.371.000.000	Chi ngày 22/04/2019
-	Đợt 2 (10% bằng tiền mặt)	10.530.000.000	Sau ĐHCĐ
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.754.021.822	Chờ quyết toán thuế

063
ĐANG
ĐI PH
Ệ TH
I G
TP HC

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	48.110.850.000	
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	9.622.170.000	
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.988.170.000	
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	36.499.950.000	
5	Thù lao HĐQT và BKS không kiêm nhiệm	132.000.000	Trừ LNST
6	Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm	60.000.000	Hạch toán CP
7	Lợi nhuận để phân phối các quỹ (4) - (5)	36.367.950.000	
8	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	7.273.590.000	
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	7.273.590.000	Bao gồm Quỹ thưởng BDH theo nghị định 53
10	Chi trả cổ tức (17% vốn điều lệ)	17.901.000.000	
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3.919.770.000	

Điều 4. Thông qua thù lao, khen thưởng HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao, khen thưởng năm 2019

❖ **Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:**

Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2018 : 144.000.000 đồng

- Chủ tịch hội đồng quản trị : hưởng lương chuyên trách
- Thành viên hội đồng quản trị : 3.000.000 đồng/tháng

Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2018 : 48.000.000 đồng

- Trưởng Ban kiểm soát : hưởng lương chuyên trách
- Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng

Để khích lệ tinh thần và nâng cao hơn nữa trách nhiệm HĐQT, BKS và BDH, Đại hội cổ đông thống nhất chi khen thưởng cho HĐQT, BKS, BGD, KTT Công ty số tiền là 370.000.000 đồng (tương ứng 1%/lợi nhuận sau thuế) trích từ lợi nhuận sau thuế sau khi đã phân phối quỹ và chi trả cổ tức. Việc phân bổ tiền khen thưởng thực hiện theo Quy chế trích lập, quản lý và phân phối Quỹ thưởng Ban điều hành.

❖ **Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:**

Chủ tịch Hội đồng quản trị: Hưởng lương chuyên trách

Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát: Hưởng lương chuyên trách

Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng

❖ **Kế hoạch khen thưởng HĐQT, BKS và BDH năm 2019**

Stt	Mức độ hoàn thành kế hoạch	Mức trích
1	Hoàn thành từ 100% đến 110% KH lợi nhuận	1% Lợi nhuận sau thuế
2	Hoàn thành trên 110% KH lợi nhuận	2% Lợi nhuận sau thuế (tối đa là 500 triệu đồng/năm)


Điều 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019:

- ❖ Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán theo tờ trình của Ban kiểm soát.
- ❖ Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Điều 6. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 19/04/2019

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm sao gửi Nghị quyết đến toàn thể cổ đông và công bố trên website Công ty (www.spchcmc.com.vn) theo đúng quy định của Pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện Nghị Quyết này

Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết này. 

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- TCT Nông nghiệp Sài Gòn "đề báo cáo";
- Sở GD chứng khoán Hà Nội;
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Trưởng Phòng ban đơn vị;
- Lưu NSHC, VT.



LÊ THỊ PHƯƠNG

